

Số: 2140 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án “Phối hợp truyền thông phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm đến năm 2020”

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 50/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 4 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm;

Căn cứ Chương trình phối hợp truyền thông số 3598/CTrPHTT ngày 29 tháng 9 năm 2014 về phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm, giữa Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm với Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam và Thông tấn xã Việt Nam đến năm 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án “Phối hợp truyền thông phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm đến năm 2020”.

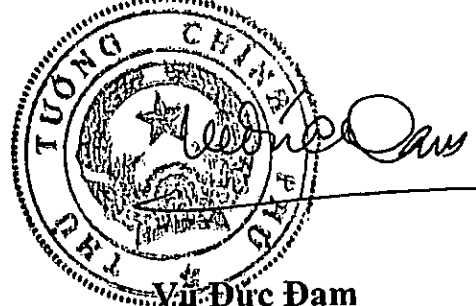
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các thành viên UBQG PCAIDSMTMD;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KTHH, NC, QHĐP;
- Lưu: VT, KGVX (2). *Mo*

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Đức Đam

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: **95/SY-UBND**

Bình Định, ngày 12 tháng 01 năm 2018

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Sở Y tế;
- PVP NN, K9, K11, K15, K20;
- Lưu: VT (10b).



Nguyễn Đức Thi

ĐỀ ÁN

**Phối hợp truyền thông phòng, chống HIV/AIDS
và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm đến năm 2020**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2140/QĐ-TTg
ngày 30 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ)*

I. SỰ CẦN THIẾT CỦA ĐỀ ÁN

Qua 3 năm triển khai thực hiện Chương trình phối hợp về phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm, giữa Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm, với Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam và Thông tấn xã Việt Nam (văn bản số 3598/CTrPHTT ngày 29 tháng 9 năm 2014), Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an, Bộ Y tế (sau đây gọi tắt là ba cơ quan thường trực) cùng với Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam và Thông tấn xã Việt Nam (ba cơ quan truyền thông) đã phối hợp triển khai nhiều hoạt động, góp phần nâng cao chất lượng truyền thông phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm. Công tác tổ chức sản xuất được đổi mới, số lượng thông tin tăng trung bình từ 10 - 15% so với trước khi thực hiện Chương trình phối hợp. Ba cơ quan truyền thông đã chủ động tìm tòi và thực hiện các đề tài, với góc tiếp cận mới, lối thể hiện linh hoạt, sâu sắc, nhiều thông tin được phát trong khung giờ có nhiều người theo dõi và nhận được sự quan tâm của công chúng. Ba cơ quan thường trực đã thường xuyên cung cấp thông tin các hoạt động phòng chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm ở Trung ương và địa phương; xây dựng kế hoạch phối hợp truyền thông, tổ chức triển lãm, sơ kết quý, năm; phối hợp tập huấn chuyên đề và thực tế cơ sở cho phóng viên...

Tuy nhiên, công tác phối hợp truyền thông vẫn còn những tồn tại, hạn chế: thông tin chưa thường xuyên liên tục; hình thức truyền thông chưa phong phú, đa dạng; nội dung thông tin chưa sâu; thời điểm truyền thông trong khung giờ có nhiều người theo dõi còn ít; chưa phản ánh đầy đủ, kịp thời và toàn diện các mô hình tốt, điển hình tiên tiến; số lượng đối tượng đích và nguy cơ cao về tệ nạn xã hội, lây nhiễm HIV/AIDS được tiếp nhận thông tin còn hạn chế. Nguyên nhân chủ yếu do sự phối hợp chưa chặt chẽ giữa các cơ quan; kiến thức, năng lực, kinh nghiệm chuyên môn truyền thông về phòng chống tệ nạn xã hội và HIV/AIDS của cán bộ, phóng viên còn thiếu; đặc biệt là không đủ kinh phí để xây dựng, triển khai các chương trình, tác phẩm truyền thông đa dạng, sâu sắc đáp ứng yêu cầu thay đổi nhận thức, hành vi của các đối tượng thụ hưởng khác nhau.

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế, nhằm thực hiện có hiệu quả Chương trình 3598/CTrPHTT, tạo chuyển biến mạnh mẽ, nâng cao nhận thức của nhân dân, góp phần từng bước đẩy lùi HIV/AIDS và tệ nạn ma túy, mại dâm ở nước ta, việc ban hành và triển khai Đề án “Phối hợp truyền thông phòng chống HIV/AIDS và phòng chống tệ nạn ma túy, mại dâm đến năm 2020” là cần thiết.

II. MỤC TIÊU ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm trên sóng truyền hình, phát thanh, báo viết, báo điện tử và các ấn phẩm khác của ba cơ quan truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, huy động sự tham gia của các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân trong công tác này.

2. Mục tiêu cụ thể đến hết năm 2020

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả thông tin; tăng cường đổi mới, đa dạng hóa hình thức, thể loại, sản phẩm truyền thông, trong đó, sản phẩm truyền thông mới tăng 10 - 15%; số lượng sản phẩm truyền thông bằng tiếng các dân tộc ở các khu vực trọng điểm tăng 20%.

- Tăng trên 15% thời lượng đưa tin trên sóng truyền hình, phát thanh và các ấn phẩm khác của ba cơ quan truyền thông so với năm 2017.

- Tăng 20% số người được tiếp cận thông tin về phòng chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm so với năm 2017.

- 100% phóng viên, biên tập viên phụ trách chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề thuộc ba cơ quan truyền thông được tập huấn nâng cao năng lực phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm.

III. NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ ÁN

1. Đổi mới nội dung và đa dạng hóa hình thức truyền thông

a) Về nội dung: Đổi mới và truyền tải một cách sâu sắc, sinh động, phù hợp các nội dung thông tin:

- Quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; các giải pháp, biện pháp; hoạt động của Ủy ban quốc gia, các Bộ ngành, địa phương.

- Các kiến thức cơ bản; nguy cơ, tác hại, hậu quả lây nhiễm HIV/AIDS, sử dụng, nghiện ma túy và các chất hướng thần; dịch vụ chăm sóc, điều trị, cai nghiện, chữa trị và hỗ trợ người nhiễm HIV/AIDS, người nghiện ma túy, người sau cai nghiện, người bán dâm.

- Các mô hình, điển hình trong phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm ma túy, mại dâm và hỗ trợ, giúp đỡ người nhiễm HIV/AIDS, người nghiện ma túy, người bán dâm từ bỏ hành vi vi phạm pháp luật, tạo việc làm, phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống; giải pháp, kinh nghiệm, các tiến bộ khoa học và công nghệ của các nước trên thế giới trong công tác phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm.

- Tác hại của ma túy tổng hợp, các loại ma túy, chất hướng thần, tiền chất ma túy mới; phương thức, thủ đoạn của bọn tội phạm buôn bán ma túy.

- Các biện pháp, kỹ năng phòng ngừa để không bị dụ dỗ, lôi kéo sử dụng ma túy, tổ chức mại dâm, mua bán người và kỹ năng ứng phó với người nghiện, người sử dụng ma túy; nâng cao nhận thức, giám thị, phân biệt và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người nhiễm HIV/AIDS, người nghiện ma túy và người bán dâm; vận động người nhiễm HIV tham gia bảo hiểm y tế.

b) Về hình thức

Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức, thể loại truyền thông. Nâng cao chất lượng tin, bài, phóng sự, đồng thời, tập trung xây dựng chuyên trang, chuyên mục, video clip, thông điệp truyền hình, phóng sự dài kỳ, phim truyền hình; tổ chức các cuộc thi phóng sự, video clip, phim tài liệu về phòng, chống ma túy, mại dâm, HIV/AIDS; sử dụng nhiều ngôn ngữ trong các ấn phẩm truyền thông.

2. Tăng cường thời lượng truyền thông

Tăng thời lượng truyền thông phòng chống HIV/AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm trong các chương trình truyền hình, phát thanh, các ấn phẩm của ba cơ quan truyền thông. Căn cứ yêu cầu và tình hình thực tế, thường xuyên bố trí truyền thông vào các khung giờ nhiều người xem như Thời sự, Chào buổi sáng, Chuyển động 24h và hệ thống ứng dụng xem truyền hình và đọc tin tức trên di động.

3. Nâng cao năng lực cho phóng viên, biên tập viên

- Mỗi năm ít nhất 01 lần, ba cơ quan thường trực tổ chức tập huấn, phổ biến cho phóng viên, biên tập viên phụ trách chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề về HIV/AIDS, ma túy, mại dâm của ba cơ quan truyền thông về quan điểm, định hướng và kiến thức mới trong lĩnh vực này.

- Ba cơ quan thường trực mời các phóng viên của ba cơ quan truyền thông tham dự các hội nghị, hội thảo liên quan đến kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ.

- Hàng năm, các cơ quan thường trực tổ chức các đoàn phóng viên của ba cơ quan truyền thông đi thực tế tại các địa bàn trọng điểm về ma túy, mại dâm, HIV/AIDS; tiếp cận, tìm hiểu các đối tượng đích, các địa bàn làm tốt công tác này.

4. Thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin

- Các đơn vị cử cán bộ đầu mối trao đổi, cung cấp thông tin.
- Định kỳ 6 tháng họp đánh giá kết quả hoạt động, trao đổi, thống nhất kế hoạch hoạt động tiếp theo. Tổ chức họp đột xuất theo yêu cầu thực tiễn và yêu cầu của Chính phủ, Ủy ban Quốc gia.
- Quý IV hàng năm, ba cơ quan thường trực gửi cho ba cơ quan truyền thông nội dung và đề xuất kế hoạch phối hợp để ba cơ quan truyền thông đưa vào kế hoạch của đơn vị trong năm tiếp theo.
- Trước các sự kiện có quy mô quốc gia hoặc có tính chất quan trọng, ba cơ quan thường trực làm việc trực tiếp với ba cơ quan truyền thông về những nội dung cần truyền thông, đặc biệt là những thông tin mang tính định hướng dư luận; các vấn đề lớn trong từng từng thời điểm.
- Tích cực trao đổi, cung cấp các thông tin, sản phẩm truyền thông để phục vụ cho việc tuyên truyền trên các phương tiện, ấn phẩm truyền thông của các bên và sử dụng cho các cơ quan thường trực phòng chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm tại địa phương.

IV. GIẢI PHÁP

1. Tăng cường các hoạt động nâng cao năng lực và phối hợp thực hiện

- Ba cơ quan truyền thông rà soát các chương trình, phương tiện, các ấn phẩm truyền thông, xây dựng kế hoạch tăng thời lượng, đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức truyền thông để đạt mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án; phân công phóng viên, biên tập viên và cán bộ đầu mối thực hiện công tác truyền thông và tham gia các lớp tập huấn, hội thảo về kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ, đi thực tế địa phương.
- Ba cơ quan thường trực bố trí cán bộ đầu mối tổng hợp, cung cấp thông tin; tăng cường phối hợp với các cơ quan, tổ chức quốc tế và nghiên cứu tài liệu để cung cấp cho ba cơ quan truyền thông; chỉ đạo cơ quan chuyên trách thuộc lĩnh vực phụ trách tại các tỉnh, thành phố phối hợp và kịp thời cung cấp thông tin cho cơ quan thường trú của ba cơ quan truyền thông.

2. Bảo đảm nguồn lực nhằm nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các sản phẩm truyền thông

- Ba cơ quan thường trực và ba cơ quan truyền thông quan tâm, bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án.
- Huy động các nguồn lực trong và ngoài nước thực hiện Đề án.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số trong triển khai các hoạt động truyền thông phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm, ưu tiên hình thức trực tuyến thông qua tổ chức thi tìm hiểu pháp luật, tư vấn, giải đáp pháp luật qua điện thoại, mạng xã hội, cổng/trang thông tin điện tử.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành. Hàng năm, căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án, các bộ, cơ quan xây dựng dự toán ngân sách gửi cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; lồng ghép với các chương trình, đề án khác.

2. Nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm

- Chỉ đạo các bộ, cơ quan thành viên cung cấp, trao đổi thông tin kịp thời, chính xác cho các cơ quan báo chí, truyền thông.

- Điều phối các cơ quan, địa phương để thực hiện hiệu quả Đề án.

2. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương hướng dẫn, tổ chức thực hiện Đề án.

- Xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Đề án thuộc lĩnh vực phòng, chống mại dâm, cai nghiện ma túy và tổng hợp chung trong dự toán của bộ.

- Chủ trì kiểm tra, giám sát và định kỳ hàng năm tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Đề án báo cáo, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ.

3. Bộ Công an

- Xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Đề án thuộc lĩnh vực phòng, chống ma túy (trừ cai nghiện ma túy), tổng hợp chung trong dự toán của Bộ Công an.

- Chủ trì thực hiện nhiệm vụ của Đề án thuộc lĩnh vực phòng, chống ma túy và các hoạt động giám sát, sơ kết, đánh giá.

4. Bộ Y tế

- Xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Đề án thuộc lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS và tổng hợp chung trong dự toán của Bộ Y tế.

- Chủ trì thực hiện nhiệm vụ của Đề án thuộc lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS và các hoạt động giám sát, sơ kết, đánh giá.

5. Bộ Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, phát thanh và truyền hình phối hợp thực hiện các nội dung liên quan của Đề án.

- Phối hợp chặt chẽ với ba cơ quan thường trực và ba cơ quan truyền thông trong quá trình triển khai Đề án để lồng ghép, sử dụng có hiệu quả nguồn lực và các sản phẩm truyền thông, tránh trùng lặp trong quá trình thực hiện.

6. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam

- Phối hợp với ba cơ quan thường trực xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Đề án trên cơ sở chức trách của mỗi cơ quan.

- Phối hợp chặt chẽ với ba cơ quan thường trực thực hiện các nhiệm vụ của Đề án và các hoạt động giám sát, sơ kết, đánh giá.

- Chỉ đạo cơ quan thường trú tại các tỉnh, thành phố phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Sở Y tế thực hiện tốt công tác truyền thông phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Vũ Đức Đàm